

Số /KH-UBND

Phú Nghĩa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước xã Phú Nghĩa năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/03/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về chuyển đổi số Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Đồng Nai năm 2026;

UBND xã Phú Nghĩa xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước xã Phú Nghĩa năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục hoàn thiện và phát triển nền tảng chính quyền điện tử đảm bảo thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện, tập trung khai thác, chia sẻ dữ liệu số hiệu quả phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động của người dân, doanh nghiệp thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về hạ tầng số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã trong việc triển khai chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng có hiệu quả các nhiệm vụ thuộc Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể: (có phụ lục kèm theo).

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tổ chức phiên họp định kỳ và chuyên đề của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tham dự đầy đủ và tổ chức xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Phối hợp kiểm tra thực hiện Nghị quyết 05/NQ-TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã.

2. Thể chế số, chính sách số

- Rà soát, kiến nghị xây dựng, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các kiến trúc, quy chế, quy định về xây dựng, phát triển, quản lý, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin, chia sẻ dữ liệu phục vụ chính quyền số, địa phương thông minh phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương.

- Rà soát, kiến nghị cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng thủ tục hành chính các cấp; thực hiện theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ về tái cấu trúc quy trình, thủ tục hành chính để xây dựng, hoàn thiện, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục rà soát hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị đáp ứng nhu cầu tham gia khai thác, sử dụng các hệ thống dùng chung và chuyên ngành của tỉnh.

- Hoàn thiện hạ tầng Trung tâm Phục vụ hành chính công đảm bảo phục vụ triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số. Quản lý vận hành hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ khai thác, sử dụng các nền tảng ứng dụng số trên địa bàn.

- Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Viễn thông tập trung mở rộng vùng phủ sóng, chất lượng dịch vụ mạng di động 5G tại các khu vực trọng điểm: Khu vực hành chính công, nhà văn hóa các thôn, cơ sở y tế; các trường học, khu vực tập trung đông dân cư...đảm bảo hệ thống mạng theo quy định.

- Tiếp tục mở rộng triển khai thử nghiệm phủ sóng mạng Wifi miễn phí các nơi công cộng, khu vui chơi, giải trí tại một số địa điểm trung tâm trên địa bàn quản lý để phục vụ người dân truy cập, sử dụng mạng internet.

4. Nhân lực số

- Đẩy mạnh, đổi mới hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm triển khai hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số, các định hướng về hoạt động chuyển đổi số của tỉnh.

- củng cố nguồn nhân lực tham gia hoạt động chuyển đổi số tại các cơ quan đơn vị nhà nước trên địa bàn xã . Triển khai tổ chức, tham gia tập huấn về kỹ năng số chuyên sâu, chuyển đổi số, sử dụng chữ ký số chuyên dùng, an toàn thông tin cho các đối tượng là cán bộ công chức, viên chức, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn. Củng cố nhân lực của Trung tâm phục vụ hành chính công, các phòng chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ nhân dân.

5. Phát triển dữ liệu số

- Các cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành (ngoại trừ các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ đặc thù) được đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin với nhau thông qua các nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

- Đảm bảo cấp dữ liệu mở có chất lượng và đưa vào khai thác sử dụng có hiệu quả, sẵn sàng hỗ trợ, phục vụ cho các hoạt động chỉ đạo điều hành, ban hành chính sách của cơ quan nhà nước và phục vụ phát triển các ứng dụng trí tuệ nhân tạo cho phát triển kinh tế số, xã hội số. Hình thành kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của xã tạo tiền đề phát triển nền tảng phân tích dữ liệu trên địa bàn.

- Kết hợp khai thác sử dụng dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đối với một số thủ tục hành chính có đủ điều kiện cung cấp trực tuyến, nâng cao hiệu quả

của bộ máy hành chính nhà nước trong cung cấp dịch vụ người dân, doanh nghiệp.

6. An toàn thông tin mạng

- Triển khai chỉ tiêu tỷ lệ hệ thống thông tin trong cơ quan hành chính Nhà nước được phê duyệt theo cấp độ an toàn thông tin đạt 100%. Cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng tỉnh 100% máy tính trong cơ quan nhà nước (trừ máy tính phục vụ bảo vệ bí mật nhà nước).

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin trên địa bàn. Tổ chức phổ biến, quán triệt nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng.

7. Chính quyền số

- Tiếp tục hoàn thiện Trung tâm phục vụ hành chính công của xã đảm bảo cơ sở vật chất; chuẩn về trình độ đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu công việc.

- Xây dựng kho dữ liệu dùng chung của xã kết nối, tích hợp, tổng hợp, phân tích dữ liệu, kết nối vào hệ thống của tỉnh.

- Các cuộc họp của UBND xã được tổ chức theo hình thức họp không giấy hoặc bán không giấy, sử dụng tài liệu điện tử, góp phần tiết kiệm chi phí và thời gian.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh tỷ lệ cung cấp, khai thác dịch vụ công trực tuyến được cá thể hóa, tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của xã. Đẩy mạnh ứng dụng quản lý điều hành trên nền tảng số trong hoạt động thanh, kiểm tra.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, đẩy mạnh hoạt động thương mại điện tử; triển khai phổ biến các nền tảng số đến các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh phục vụ nâng cao hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Xây dựng Kế hoạch hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã (trong đó lấy đối tượng cán bộ đoàn thanh niên làm nòng cốt) để thúc đẩy việc khai thác, sử dụng nền tảng số cho người dân, doanh nghiệp.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và tạo môi trường giúp người dân, doanh nghiệp tham gia thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2; khai thác, sử dụng chữ ký số, hóa đơn điện tử, biên lai điện tử, trợ lý ảo phục vụ người dân. Tuyên truyền, nhân rộng mô hình chuyển đổi số hay để lan tỏa trên địa bàn xã.

- Tổ chức triển khai các hoạt động hội nghị, mạng xã hội, các hoạt động truyền thông để tuyên truyền về kiến thức chuyển đổi số, an toàn thông tin đến các doanh nghiệp, người dân trên địa bàn.

- Tổ chức hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên không gian mạng.

III. GIẢI PHÁP

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành và phối hợp

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã trong việc điều hành trực tiếp các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính; đảm bảo sự đồng

bộ và không chông chéo trong triển khai Đề án 06.

- Tăng cường công tác phối hợp, triển khai thực hiện giữa cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội, các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện chuyển đổi số.

- Chủ động thiết lập cơ chế thông tin báo cáo, phản hồi trực tiếp với Sở Khoa học và Công nghệ (về kỹ thuật) và Công an tỉnh (về an ninh mạng) để kịp thời tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong triển khai thực hiện.

- Thực hiện đánh giá, rút kinh nghiệm định kỳ để điều chỉnh giải pháp thực hiện phù hợp với yêu cầu thực tiễn và đặc thù địa bàn biên giới.

2. Về thông tin, truyền thông và tương tác với người dân

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử và Zalo OA xã theo hướng trực quan, dễ hiểu; chú trọng biên tập nội dung bằng tiếng dân tộc để tiếp cận hiệu quả đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phát huy tối đa vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng theo phương châm “Cầm tay chỉ việc”, trực tiếp hỗ trợ người dân thực hiện các thủ tục hành chính ngay tại thôn, bản.

- Tranh thủ các kênh thông tin truyền thống để truyền tải các thông điệp về chuyển đổi số, giúp xóa bỏ tâm lý e dè của người dân đối với công nghệ.

- Xây dựng triển khai các chuyên đề, chuyên mục tuyên truyền trên các báo, đài, mạng xã hội để phổ biến nhanh đến người dân, doanh nghiệp.

- Tham dự tập huấn nền tảng mở học đại trà để phổ cập kỹ năng số đến cán bộ công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

3. Về phát triển nhân lực và khuyến khích đổi mới

- Triển khai các chính sách hỗ trợ để thu hút cán bộ chuyên trách phục vụ công tác về chuyển đổi số, an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Đẩy mạnh các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kỹ năng số, kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thực hiện khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tập thể có cách làm hay, sáng kiến hiệu quả trong công tác chuyển đổi số và an toàn thông tin tại địa phương.

4. Về kỹ thuật, dữ liệu và an toàn hệ thống

- Thực hiện triệt để việc số hóa hồ sơ tại nguồn và tái sử dụng dữ liệu nhằm cắt giảm thủ tục, thời gian đi lại cho người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị nghiệp vụ của Công an tỉnh để triển khai các giải pháp phòng chống mã độc và giám sát an ninh mạng 24/7; đảm bảo tuyệt đối an toàn cho kho dữ liệu hành chính của xã.

- Tranh thủ nguồn lực và hỗ trợ kỹ thuật từ Sở Khoa học và Công nghệ, các doanh nghiệp viễn thông để nâng cấp hạ tầng mạng 5G, xóa vùng lùm sóng và trang bị thiết bị số cho các khu vực dân cư vùng sâu, vùng xa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan Thường trực tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch, ban hành các nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

- Tham mưu tổ chức đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn xã. Phối hợp các cơ quan, đơn vị xây dựng chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin phù hợp với định hướng của tỉnh.

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn xã; hình thành kho dữ liệu lưu trữ điện tử tích hợp, kết nối liên thông với dữ liệu của hệ thống lưu trữ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí cho các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn.

- Phối hợp triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

- Phối hợp tổng hợp, đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện Chuyển đổi số năm 2026 theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

2. Phòng Kinh tế

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực: Đầu tư công, doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát và đánh giá đầu tư...Phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ kinh doanh trực tuyến cho các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ lực của xã .

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường bao gồm: Cơ sở dữ liệu đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước, quan trắc môi trường... công bố danh mục dữ liệu mở để tích hợp về kho dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của xã.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Tham mưu xây dựng, hoàn thiện Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định của Thành phố Đồng Nai. Tập trung đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhất là công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức tại trung tâm.

- Xây dựng, hoàn thiện kho dữ liệu số, tích hợp với các nền tảng, phần mềm liên quan đến số hóa của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

4. Công an xã

- Tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số

trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

5. Các trường học trên địa bàn xã

- Thực hiện triển khai các nhiệm vụ học bạ số đối với học sinh và bảng điểm số; mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số tại các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông đạt tỷ lệ 70%.

- Tổ chức triển khai hiệu quả, bảo đảm 100% học sinh cấp tiểu học và trung học cơ sở được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng số phục vụ học tập, đồng thời nâng cao năng lực nhận diện và phòng tránh các rủi ro, nguy cơ mất an toàn trên môi trường mạng.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động giảng dạy, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả đào tạo.

6. Trạm Y tế xã

- Tiếp tục triển khai đẩy mạnh hỗ trợ người dân tham gia nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Hoàn thiện hạ tầng các cơ sở y tế và phát triển các kho dữ liệu chuyên khoa ngành y tế.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục Kế hoạch này.

7. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã

Tổ chức triển khai, phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công xã tổ chức các đợt ra quân thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công, nộp hồ sơ trực tuyến.

8. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Tổ chức triển khai truyền thông, phổ cập các nền tảng số, hoạt động chuyển đổi số mới nhất đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn. Tham gia biên tập, cung cấp tin, bài trên các nền tảng số, Trang thông tin điện tử, Hệ thống truyền thanh cơ sở.

9. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin

- Triển khai các nhiệm vụ theo thỏa thuận hợp tác về chuyển đổi số với xã, trong đó ưu tiên hỗ trợ đẩy mạnh việc tư vấn các nền tảng số quốc gia của các doanh nghiệp đã được Bộ Thông tin và Truyền thông công bố cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai mạng 5G đảm bảo phủ sóng rộng khắp trên địa bàn xã phục vụ hoạt động kinh doanh, tiện ích cho người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung liên quan tại Phụ lục của Kế hoạch này.

10. Ban điều hành các thôn

- Tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch đến nhân dân trên địa bàn. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trong ứng dụng các nền tảng số, mạng xã hội nhằm kịp thời tuyên truyền đến người dân về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước đối với phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung liên quan tại Phụ lục của Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã Phú Nghĩa năm 2026, Chủ tịch UBND xã đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở KHCN (b/c);
- TT.ĐU, TT.HĐND xã ;
- CT, PCT.UBND xã ;
- Như Mục IV Kế hoạch;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

PHỤ LỤC
Phân công thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chuyển đổi số năm 2026
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã)

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phần đầu năm 2026	Đơn vị theo dõi, đánh giá, tổng hợp, báo cáo	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
A	Phát triển hạ tầng					
1.	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn	Dân số	80%	Phòng VH-XH	Các doanh nghiệp viễn thông	
2.	Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.	Người	70%	Phòng VH-XH	Các doanh nghiệp viễn thông	
B	Phát triển nguồn lực					
1.	Tỷ lệ chi ngân sách địa phương cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số/GRDP	%	≥ 3%/năm	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
2.	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	%	100%	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
3.	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.	%	100%	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
4.	Tỷ lệ dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.	%	≥ 80%	Phòng VH-XH	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
C	Phát triển chuyển đổi số					

1.	Tỷ lệ thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết phi địa giới hành chính giữa trung ương và địa phương, giữa các cấp chính quyền.	%	90%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
2.	Tỷ lệ thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	%	100%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
3.	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.	%	100%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
4.	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.	%	100%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
5.	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.	%	95%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
6.	Tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	$\geq 80\%$	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
7.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	$\geq 90\%$	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
8.	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	$\geq 80\%$	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
9.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	$\geq 80\%$	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
10.	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn	%	100%	Văn Phòng HĐND-UBND	Các cơ quan, đơn	

	trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước				vị thuộc xã	
11.	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
12.	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100%	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
13.	Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt	%	$\geq 80\%$	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
14.	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số.	%	$\geq 60\%$	Phòng Kinh tế	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
15.	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).	%	$\geq 70\%$	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
16.	Đảng ủy, chính quyền xã sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất theo hướng dẫn của tỉnh	Đạt	Đạt	VP.HĐND-UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
17.	Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100%	VP.HĐND-UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
18.	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác	%	$\geq 80\%$	Ngân hàng nhà nước đóng trên địa bàn	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	
19.	Tỷ lệ người dân được định danh số	%	70%	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	

